

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 241/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thuận An, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 302/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1989; thường trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh C; tạm trú: Số 19/1 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

- Bà Nguyễn Diễm M, sinh năm 1994; thường trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh C; tạm trú: Số 19/1 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Diễm M tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Đ, huyện C, tỉnh C vào năm 2018. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, vợ chồng sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông B và bà M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Tại thời điểm khởi kiện, các đương sự xác định không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Ông B và bà M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông B và bà M là trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Diễm M.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Diễm M tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0034952 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND xã Đ, huyện C, tỉnh C;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đình Hiệp**